



PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT LỚP 4

Chủ điểm Trải nghiệm và khám phá · Bài 11–12 (SGK tr. 48–54)



Tuần 6

Họ và tên:

Lớp:



Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

Chậu nước của Khôi

Một buổi chiều, Khôi thấy chiếc lá khô nổi trên chậu nước, còn viên sỏi thì chìm nghỉm. Cậu thắc mắc: vì sao vậy? Khôi liền gom thêm nắp chai, chiếc thìa, quả chanh, mẩu gỗ rồi lần lượt thả vào chậu. Mỗi lần thả, cậu đều ghi vào cuốn sổ nhỏ vật nào nổi, vật nào chìm. Bỏ đi làm về, thấy sàn nhà ướt nhẹp nhưng không mắng. Bố ngồi xuống, xem cuốn sổ và hỏi Khôi đã phát hiện được gì. Khôi đáp: “Vật to chưa chắc đã chìm đâu bố ạ, quả chanh to mà vẫn nổi!” Bố xoa đầu con: “Con cứ tò mò như thế, sẽ còn khám phá nhiều điều thú vị.”

1. Điều gì khiến Khôi thắc mắc?

- (A) Quả chanh to mà nổi (B) Lá khô nổi, viên sỏi chìm (C) Nước trong chậu bị đục

2. Khôi đã làm gì với các đồ vật?

- (A) Thả lần lượt vào chậu (B) Cất vào hộp cho gọn (C) Xếp lên bàn để vẽ

3. Thấy sàn nhà ướt, bố đã làm gì?

- (A) Mắng Khôi làm ướt nhà (B) Lau sàn rồi đi nghỉ (C) Hỏi con phát hiện được gì

4. Khôi rút ra được điều gì?

Bài 2: Chính tả: điền s hoặc x

cuốn ổ

em xét

oa đầu

viên ỏi

Bài 3: Luyện từ và câu: điền động từ chỉ sự di chuyển trong khung

chạy bơi bò bay

1. Chú mèo vọt qua sân. Đàn cá tung tăng dưới ao. Con ốc sên chậm chạp trên lá. Bầy chim về tổ.

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ có tiếng «gia» với nghĩa của nó

1. gia đình

a. tăng thêm, nhiều hơn

2. gia vị

b. người thân cùng một nhà

3. gia tăng

c. thứ thêm vào món ăn cho ngon

4. gia súc

d. thú nuôi trong nhà

Bài 5: Viết bài văn thuật lại một sự việc

Viết bài văn ngắn thuật lại một việc em đã làm cùng người thân (làm thí nghiệm nhỏ, trồng cây, nấu một món ăn...).

Mở bài: giới thiệu việc làm. Thân bài: kể lần lượt từng bước, dùng từ chỉ trình tự. Kết bài: kết quả và cảm nghĩ của em.



ĐÁP ÁN – TIẾNG VIỆT LỚP 4

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 6

Bài 1: Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi

1. **B** (Lá khô nổi, viên sỏi chìm)
2. **A** (Thả lần lượt vào chậu)
3. **C** (Hỏi con phát hiện được gì)
4. Vật to chưa chắc đã chìm, như quả chanh to vẫn nổi.

Bài 2: Chính tả: điền s hoặc x

cuốn **sổ** **x**em xét **x**oa đầu viên **s**ỏi

Bài 3: Luyện từ và câu: điền động từ chỉ sự di chuyển trong khung

1. Chú mèo **chạy** vọt qua sân. Đàn cá **bơi** tung tăng dưới ao. Con ốc sên chậm chạp **bò** trên lá. Bầy chim **bay** về tổ.

Bài 4: Luyện từ và câu: nối mỗi từ có tiếng «gia» với nghĩa của nó

1 – **b** 2 – **c** 3 – **a** 4 – **d**

Bài 5: Viết bài văn thuật lại một sự việc

Gợi ý: Mở bài – em làm việc gì, với ai, khi nào. Thân bài – đầu tiên chuẩn bị gì; sau đó làm lần lượt các bước; có chuyện gì thú vị hay khó khăn; cuối cùng kết quả ra sao. Kết bài – cảm nghĩ của em, điều em học được. Nhớ đọc soát lỗi chính tả, dấu câu.

onthi.app/phiếu-bai-tap – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5